

Số: 01/2025/QĐST-DS

Tứ Kỳ, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc “*Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*”

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quân.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Hùng – Thư ký TAND huyện Tứ Kỳ.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 58/2025/TLST-VDS ngày 25 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”, theo quyết định mở phiên họp số 53/2024/QĐST-VDS ngày 31 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu:* Bà Đào Thị N, sinh năm 1960; ĐKHKTT: thôn T, xã P (nay là xã L), huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

2. *Người bị yêu cầu:* chị Vũ Thị P, sinh năm 1982; ĐKHKTT và chỗ ở: thôn T, xã P (nay là xã L), huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Hiện đang làm việc tại Công ty cổ phần than N- Vinacomin, địa chỉ: số ...L, phường B, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

+ Chị Phạm Thùy Dương Phương A, sinh năm 2004; ĐKHKTT và chỗ ở: thôn T, xã P (nay là xã L), huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Hiện đang làm việc tại: xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Đ, chị A: Bà Đào Thị N, sinh năm 1960; Trú tại: thôn T, xã P (nay là xã L), huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (*theo văn bản ủy quyền ngày 25/11/2024 và ngày 20/11/2024*).

Bà N có đơn đề nghị vắng mặt; chị P vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

Theo đơn yêu cầu và quá trình làm việc người yêu cầu bà Đào Thị N trình bày: Bà và ông Vũ Văn C là vợ chồng hợp pháp và sinh được 05 người con, trong đó có chị Vũ Thị P. Khi sinh ra, chị P khỏe mạnh bình thường, đến năm 2003, chị P kết hôn với anh Phạm Văn Đ và sinh được hai người con gồm Phạm Thùy

Dương Phương A, sinh năm 2004 và Phạm Vũ Thiên T, sinh năm 2008. Cũng từ sau khi sinh cháu Thiên, chị P bị mắc bệnh tâm thần phân liệt, cụ thể chị P thường xuyên bị mất ngủ, nói linh tinh, làm nhảm, hay đi lang thang chửi những người trong làng và chửi cả bà. Bà đã đưa chị P đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần Hải Dương, sau đó Cơ quan chức năng đã đưa chị P vào quản lý, theo dõi điều trị ngoại trú. Mặc dù điều trị nhiều năm nhưng đến nay bệnh tình không thuyên giảm. Từ năm 2015, chị P về nhà ở cùng với bà cho đến nay. Theo quyết định Trung cầu giám định tâm thần của Tòa án, gia đình đã đưa chị P đi giám định, ngày 18/12/2024, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận tại thời điểm giám định, chị Vũ Thị P bị bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Đối tượng là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Theo đơn yêu cầu ban đầu, bà Đào Thị N đề nghị Tòa án tuyên bố chị Vũ Thị P mất năng lực hành vi dân sự, sau đó bà yêu cầu bổ sung đề nghị Tòa án tuyên bố chị Vũ Thị P có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị cử bà là người giám hộ cho chị Vũ Thị P

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Đ và chị Phạm Thùy Dương Phương A đều có lời khai trình bày thống nhất với quan điểm của bà Đào Thị N đề nghị Tòa án tuyên bố chị Vũ Thị P mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị cử bà N tham gia tố tụng.

Tại phiên họp, bà Đào Thị N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ phát biểu: Quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã được đảm bảo các quyền và thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ căn cứ:

+ Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 361; khoản 2,3 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48; các Điều 49, 51, 54, 57, 58, 59 và Điều 136 của Bộ luật Dân sự;

+ Khoản 1 Điều 4, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về.. lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Đào Thị N. Tuyên bố chị Vũ Thị P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định bà Đào Thị N là người giám hộ cho chị P. Miễn lệ phí dân sự sơ thẩm cho bà Đào Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn yêu cầu của bà Đào Thị N xác định đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Người bị yêu cầu cư trú tại thôn T, xã P (nay là xã L), huyện Tứ Kỳ nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Đ và chị Phạm Thùy Dương Phương A vắng mặt nhưng đã ủy quyền cho bà N tham gia tố tụng, bà N có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt bà N.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Chị Vũ Thị P sinh ra trong gia đình không có tiền sử về bệnh tâm thần. Từ nhỏ đến năm 2008, chị P khỏe mạnh bình thường, sau khi chị P sinh con thứ hai, thường xuyên mất ngủ, hay nói lảm nhảm một mình, có lúc nhận ra có lúc không nhận ra người thân, hay đi lang thang trong làng, chửi bới người dân, chửi bới đánh đập cả người thân vô cớ. Gia đình đã đưa đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần kinh Hải Dương, theo Bệnh án điều trị xác định chị P bị mắc bệnh tâm thần phân liệt. Bệnh viện tâm thần kinh Hải Dương đưa chị Vũ Thị P vào quản lý, theo dõi điều trị ngoại trú. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 356/2025/KLGD ngày 18/12/2024, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận tại thời điểm giám định, chị Vũ Thị P bị bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Đối tượng là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị N tuyên bố chị Vũ Thị P có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Về việc chỉ định người giám hộ: Chị Vũ Thị P có chồng là anh Phạm Văn Đ và có con đã thành niên là chị P Anh. Tuy nhiên anh Đ và chị A đều đi làm ăn xa, bố chị P là ông Vũ Văn C đã chết từ năm 2015, chỉ còn bà Đào Thị N (mẹ đẻ chị P) hiện đang chăm sóc chị. Bà N là người có đủ năng lực hành vi dân sự, có tư cách đạo đức tốt nên Tòa án chỉ định bà Đào Thị N là người giám hộ cho chị Vũ Thị P. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự. Về việc giám sát người giám hộ: Do các đương sự là người thân thích của người được giám hộ không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị N là người cao tuổi và có đơn đề nghị xin miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự nên được miễn nộp lệ phí việc dân sự theo quy định tại 1 Điều 4, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về ...án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 361; khoản 2, 3 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48; các Điều 49, 51, 54, 57, 58, 59 và Điều 136 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 4, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về ...án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Đào Thị N về việc tuyên bố chị Vũ Thị P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tuyên bố chị Vũ Thị P, sinh năm 1982; ĐKHKTT: thôn T, xã P (nay là xã L), huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Số CCCD: 030182010405 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH cấp ngày 14/4/2023 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định bà Đào Thị N, sinh năm 1960, ĐKHKTT: thôn T, xã P (nay là xã L), huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương là người giám hộ đồng thời là người đại diện theo pháp luật của chị Vũ Thị P. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí: Miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà Đào Thị N

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã P (nay là xã L);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân